

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-PT

Ngày: 28- 3- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Tôn.

Ông Phạm Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 28 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Trường H và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Trường H**, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1957 và bà Dương Thị T1, sinh năm 1963; có vợ và có 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giam: Ngày 05-8-2019. Tại ngoại: Ngày 11-11-2019. Chấp hành án: Ngày 24-7-2020. Ngày trả tự do: 04-9-2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. **Phạm Văn H**, sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; nghề

nghiep: Làm thuê; trình độ học vấn (văn hóa): 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X (chết) và bà Phạm Thị D (chết); Có vợ và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giam ngày 05-8-2019. Tại ngoại ngày 11-11-2019. Ngày chấp hành án: 12-8-2020. Ngày trả tự do: Ngày 03-9-2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

3. Huỳnh Thanh A, sinh năm: 1989 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc R, sinh năm: 1959 và bà Lê Thị T2, sinh năm: 1958; Có vợ và 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giam ngày 05-8-2019. Tại ngoại ngày 11-11-2019. Ngày chấp hành án: 12-8-2020. Ngày trả tự do: 03-9-2020. Hiện bị cáo đAg tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

4. Châu Quốc L, sinh năm: 1989 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn C, sinh năm: 1955 và bà Lâm Thị L, sinh năm: 1956; Vợ và con: Không có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giam ngày 05-8-2019. Tại ngoại ngày 11-11-2019. Ngày chấp hành án: 12-8-2020. Ngày trả tự do: Ngày 03-9-2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

5. Nguyễn Văn Ú, sinh năm: 1975 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phước T3 (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); Có vợ; con chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giam ngày 05-8-2019. Tại ngoại ngày 11-11-2019. Ngày chấp hành án: Ngày 12-8-2020. Ngày trả tự do: Ngày 03-9-2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt*).

6. Phạm Văn S, sinh năm: 1973 tại: Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X(chết) và bà Phạm thị D (chết); Có vợ và có 02 con;Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giam ngày 05-8-2019. Tại ngoại ngày 11-11-2019. Ngày chấp hành án: Ngày 12-8-2020. Ngày trả tự do: Ngày 03-9-2020. Hiện bị cáo đang tại

ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

7. **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1976 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B H, xã B T, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1954 và bà Trần Thị T5, sinh năm 1958; Có vợ và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Ngày chấp hành án: Ngày 12-8-2020. Ngày trả tự do: Ngày 03-9-2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

8. **Đỗ Văn B**, sinh năm: 1962 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Phát C3, sinh năm (không rõ) và bà Nguyễn Thị T5, sinh năm (không rõ); Có vợ và có 03 người con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04-3-1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 18 tháng tù giam về tội Đánh bạc tại Bản án số 08/PT, đã chấp hành xong.

Tạm giam: Ngày 05-8-2019. Tại ngoại: Ngày 11-11-2019. Ngày chấp hành án: Ngày 12-8-2020. Ngày trả tự do: Ngày 03-9-2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 07-5-2019 Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp và Công an xã B Thành, huyện Thanh B bắt quả tang hành vi đánh bạc của hơn 20 người bằng hình thức lặc Tài, Xiu thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng tại khu vực vườn xoài thuộc phần đất của Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, ngụ ấp B H, xã B T, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp, những người bị bắt quả tang gồm có: Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn D, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn S, Huỳnh Chí H, Nguyễn Thị A1... Những người chạy thoát gồm: Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Châu Quốc L, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Phạm Hữu D...

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam đồng 59.750.000 đồng; 15 (mười lăm) hột xí ngầu; 05 (năm) cái đĩa sành; 03 (ba) cái nắp nhựa dạng hình tròn có dán băng keo màu đen; 01 (một) tấm mũ màu sọc xanh, trắng, đen có vẽ sọc chia làm hai bên, một bên ghi chữ T (tài), một bên ghi chữ X

(xiu); 01 (một) tấm mũ màu sọc xanh, trắng, đen che phía trên nơi đánh bạc; 01 (một) B ắc qui; 01 (một) bóng đèn gắn dây điện; 02 (hai) keo nhựa bên trong có chứa chất lỏng, 15 điện thoại di động các loại, 03 xe mô tô máy và số tiền thu giữ trên người các đối tượng tổng cộng 250.259.000 đồng.

Về hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc các bị cáo khai nhận:

1. Bị cáo Nguyễn Trường H khai nhận để có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu T thua bằng tiền Việt Nam đồng, mục đích để thu tiền “Bảo” từ nhà cái. Khoảng tháng 04-2019, bị cáo H đến gặp bị cáo T là người đang quản lý phần đất tại khu vực vườn xoài thuộc ấp B H, xã B T, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo H thuê phần đất do bị cáo T đang quản lý tại địa chỉ trên để tổ chức đánh bạc. Theo thỏa thuận mỗi đêm tổ chức chơi tài xỉu, bị cáo H sẽ trả cho bị cáo T số tiền từ 100.000đ đến 500.000đ nên bị cáo T đồng ý. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 bị cáo H đã trả cho bị cáo T số tiền 3.000.000đ.

Để tổ chức và tạo điều kiện thuận L cho con bạc đến tham gia, bị cáo H đã chủ động thông báo cho các con bạc biết, thời gian, địa điểm tổ chức, quy định thời gian từng ca lắc cái và nhận tiền bảo từ nhà cái; cấu kết với các bị cáo Phạm Văn H, Châu Quốc L, Đỗ Văn B, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T để trông xe, canh đường, đưa rước con bạc đến tham gia đánh bạc. Cụ thể: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 06-5-2019, khoảng 20 con bạc tập H đến địa điểm tổ chức nêu trên, bắt đầu tham gia chơi tài xỉu T thua bằng tiền đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 đang ca lắc của Phạm Hữu D thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang. Tổng cộng D đã lắc 07 ván (bàn), có khoảng 20 người tham gia, đặt tụ từ 50.000đ đến 3.000.000đ, tiền nền (*tiền trên chiếu bạc*) mỗi ván từ 6.000.000đ đến 12.000.000đ, khi đang lắc ván thứ 7 chưa có kết quả thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, bị cáo H còn khai nhận, tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019, bị cáo H đã tổ chức đánh bạc trái phép tại địa điểm trên được khoảng một tháng, những đêm có tổ chức thì sau khi trừ đi các chi phí mỗi đêm bị cáo H thu tiền bảo được từ 1.200.000đ đến 2.000.000đ/đêm. Tổng cộng bị cáo H đã thu được số tiền là 35.400.000đ (*riêng đêm 07-5-2019 là 5.400.000đ*). Quá trình điều tra, bị cáo H đã giao nộp số tiền thu L bất chính là 12.400.000đ còn lại số tiền 23.000.000đ.

2. Bị cáo Phạm Văn H khai nhận được bị cáo H phân công đến địa điểm tổ chức đánh bạc để quét sân, trải tấm bạc và trực tiếp thu tiền bảo từ nhà cái đưa lại cho bị cáo H, tiền công từ 500.000đ - 700.000đ/đêm. Theo nhiệm vụ được phân công, khoảng 19 giờ ngày 06-5-2019, bị cáo H đến địa điểm tổ chức đánh bạc nêu trên, đến khoảng 20 giờ 30 phút thì các con bạc đến tham gia đánh bạc đến 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì bị bắt quả tang. Bị cáo H đã thu tiền bảo giao cho bị cáo H là 5.400.000đ. Ngoài ra, bị cáo H thừa nhận cùng với các bị cáo Châu Quốc

L, Đỗ Văn B, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T giúp sức cho bị cáo H tổ chức đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang, bị cáo H đã giúp sức cho bị cáo H được 25 đêm và được bị cáo H trả công tổng cộng số tiền là 7.000.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo H đã nộp đủ số tiền thu L bất chính là 7.000.000đ.

3. Bị cáo Châu Quốc L khai nhận được bị cáo H, phân công giữ xe cho những người đến tham gia chơi tài xỉu (con bạc), tiền công từ 200.000đ đến 250.000đ/đêm. Vào lúc 18 giờ ngày 06-5-2019, bị cáo L đến địa điểm tổ chức đánh bạc nêu trên, để trông giữ xe như thường ngày, khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì nơi đánh bạc bắt đầu hoạt động đến 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì địa điểm đánh bạc bị Công an bắt quả tang, bị cáo L chạy thoát. Ngày 14-5-2019, bị Cơ quan Công an mời làm việc, bị cáo L đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, bị cáo Châu Quốc L thừa nhận cùng với các bị cáo Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T giúp sức cho bị cáo H tổ chức đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 bị cáo L đã giúp cho bị cáo H được 15 đêm và được bị cáo H trả công tổng số tiền 2.450.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo L đã giao nộp đủ số tiền thu L bất chính là 2.450.000đ.

4. Bị cáo Huỳnh Thanh A khai nhận được bị cáo H, giao nhiệm vụ canh đường và đưa rước con bạc từ QL30 vào địa điểm tổ chức đánh bạc để tham gia chơi tài xỉu, tiền công từ 200.000đ đến 250.000đ/đêm. Khoảng 18 giờ ngày 06-5-2019, bị cáo A điều khiển xe mô tô biển số 66F1-368.xx, màu xám trắng và 01 điện thoại di động màu trắng, tím đến địa điểm trên canh đường và đưa rước con bạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì bị bắt quả tang nên tạm giữ xe mô tô và điện thoại của bị cáo A.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh A còn thừa nhận cùng các bị cáo Châu Quốc L, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn T giúp sức cho bị cáo H tổ chức đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 A đã giúp sức cho bị cáo H được khoảng 25 đêm và được bị cáo H trả công tổng số tiền 7.000.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo A đã giao nộp số tiền thu L bất chính là 1.500.000đ còn lại số tiền 5.500.000đ.

5. Bị cáo Phạm Văn S khai nhận được bị cáo H, giao nhiệm vụ canh đường và đưa rước con bạc đến địa điểm đánh bạc như đã nêu trên, tiền công từ 200.000đ - 250.000đ/đêm. Khoảng 18 giờ ngày 06-5-2019, bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 83T-038.xx, màu đỏ (xe của bị cáo H) và 01 điện thoại di động màu đen đến địa điểm nêu trên canh đường và đưa rước con bạc, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì sòng bạc bị Công an bắt quả tang, bị cáo S chạy thoát để xe mô tô tại hiện trường và bị lực lượng Công an tạm giữ. Đến ngày 09-5-2019, bị Cơ quan Công an mời làm việc nên bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi

phạm tội như trên.

Ngoài ra, bị cáo Phạm Văn S còn khai nhận cùng các bị cáo Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Thanh A, Châu Quốc L, Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn T giúp sức cho bị cáo H tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 bị cáo S đã giúp sức cho bị cáo H được khoảng 15 đêm và được bị cáo H trả công tổng cộng số tiền 3.500.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo S đã nộp đủ số tiền thu L bất chính là 3.500.000đ.

6. Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận địa điểm tổ chức đánh bạc trên phần đất trồng xoài thuộc ấp B H, xã B T, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp do chính bị cáo T quản lý, sử dụng. Khoảng tháng 04-2019, bị cáo H đến gặp bị cáo T thỏa thuận cho sử dụng một phần diện tích đất tại địa điểm nêu trên để tổ chức đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu T thua bằng tiền, bị cáo H sẽ trả cho bị cáo T số tiền từ 100.000đ đến 500.000đ/đêm nên bị cáo T đồng ý. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 bị cáo T đã nhận từ bị cáo H tổng cộng số tiền là 3.000.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo T đã nộp đủ số tiền thu L bất chính 3.000.000đ.

7. Bị cáo Nguyễn Văn Ú khai nhận được bị cáo H, giao nhiệm vụ canh đường và đưa rước con bạc đến địa điểm tổ chức đánh bạc nêu trên để tham gia chơi tài xỉu T thua bằng tiền, tiền công từ 200.000đ- 250.000đ/đêm. Khoảng 18 giờ ngày 06-5-2019, bị cáo Ú điều khiển xe mô tô màu đỏ, không rõ biển số (xe của bị cáo H) và mang theo 01 điện thoại di động màu đen, trắng đến địa điểm trên canh đường và đưa rước con bạc, đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì địa điểm đánh bạc bị Công an bắt quả tang, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy thoát. Đến ngày 14-5-2019, bị Cơ quan Công an mời làm việc nên bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn Ú còn khai nhận cùng các bị cáo Nguyễn Thanh A, Châu Quốc L, Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T giúp sức cho bị cáo H tổ chức đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 Ú đã giúp sức cho bị cáo H được khoảng 08 đêm và được bị cáo H trả công tổng số tiền 1.550.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo Ú đã nộp đủ số tiền thu L bất chính là 1.550.000đ.

8. Bị cáo Đỗ Văn B khai nhận được bị cáo H, phân công trông giữ xe cho những người đến tham gia chơi tài xỉu (con bạc), tiền công từ 200.000đ đến 250.000đ/đêm. Vào lúc 18 giờ ngày 06-5-2019, bị cáo đến địa điểm tổ chức đánh bạc nêu trên để giữ xe đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì địa điểm đánh bạc bị Công an bắt quả tang, bị cáo B cùng bị cáo L chạy thoát. Ngày 14-5-2019, bị Cơ quan Công an mời làm việc, bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Ngoài ra, bị cáo Đỗ Văn B còn thừa nhận cùng các bị cáo Châu Quốc L, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T

giúp sức cho bị cáo H tổ chức đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 07-5-2019 bị cáo Bi đã giúp được cho bị cáo H 04 đêm và được bị cáo H trả tổng cộng số tiền 750.000đ. Quá trình điều tra, bị cáo B đã nộp đủ số tiền thu L bất chính là 750.000đ.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 4-2019 đến ngày 07-5-2019, tổng số tiền thu L bất chính từ hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Nguyễn Trường H cùng với các đồng phạm là 60.650.000 đồng.

Về công cụ, cách thức tổ chức và tham gia lắc “Tài- Xỉu” được qui ước:

- Một tấm bạt được kẻ ngang bên trên, một bên ghi chữ “T” là tượng trưng cho “Tài”, bên còn lại ghi chữ “X” tượng trưng cho “Xỉu”; một cái đĩa sành, một cái nắp nhựa để úp (chụp) lên cái đĩa, 03 hột (hạt) xí ngầu, mỗi hột xí ngầu có 06 mặt, mỗi mặt có từ 01 đến 06 nút.

- Việc T thua được xác định bằng điểm: Tài được tính từ 11 đến 17 điểm, Xỉu được tính từ 04 đến 10 điểm, Bảo là ba mặt giống nhau có cùng nút như 03 mặt cùng 01 nút là 03 điểm, 03 mặt cùng 02 nút là 06 điểm, 03 mặt cùng 03 nút là 09 điểm, 03 mặt cùng 04 nút là 12 điểm, 03 mặt cùng 05 nút là 15 điểm, 03 mặt cùng 06 nút là 18 điểm. Theo quy ước nếu nhà cái Bảo (còn gọi là người lắc cái, người làm cái) thì T (ăn) hết tức là bảo Tài thì T hết bên tài, ngược lại bảo xỉu thì T hết bên xỉu bên còn lại không T cũng không thua (còn gọi là chạy). Trong đó, bảo Tài có 03 nút, 06 nút, 09 nút còn bảo xỉu có 12 nút, 15 nút, 18 nút. Nếu nhà cái bảo thì bị cáo H được hưởng 50% tức là nhà cái bảo được 1.000.000đ thì bị cáo H được hưởng 500.000 đồng (ngoài ra bị cáo H không thu tiền gì khác từ nhà cái).

Về hành vi phạm tội Đánh bạc: Phạm Hữu D, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn S, Huỳnh Chí H, Nguyễn Thị A khai nhận: Tối ngày 06-5-2019 có đến địa điểm ấp B Hòa, xã B Thành, huyện Thanh B tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền do bị cáo Nguyễn Trường H tổ chức, Phạm Hữu D làm cái đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-5-2019 thì bị bắt quả tang, tiền thu tại chiếu bạc là 59.750.000đ và tiền thu giữ trên người do các bị cáo mang theo dùng để đánh bạc là 13.160.000đ. Tổng cộng là 72.910.000 đồng.

Trên cơ sở kết quả điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh B đã Quyết định khởi tố các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Phạm Văn T, Đỗ Văn B về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và Quyết định khởi tố các bị cáo Phạm Hữu D, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn D, Huỳnh Chí H, Nguyễn Thị A về tội Đánh bạc quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng tạm giữ gồm:

- Tạm giữ tại chiếu bạc gồm:
- + Tiền Việt Nam đồng 59.750.000 đồng;
- + 15 (mười lăm) hột xí ngầu;
- + 05 (năm) cái đĩa sành;
- + 03 (ba) cái nắp nhựa dạng hình tròn có dán băng keo màu đen;
- + 01 (một) tấm mũ có màu sọc xanh, trắng, đen có vẽ sơn chia làm hai bên, một bên ghi chữ T (tài), một bên ghi chữ X (xiu);
- + 01 (một) tấm mũ có màu sọc xanh, trắng, đen che phía trên nơi đánh bạc;
- + 01 (một) B ắc qui;
- + 01 (một) bóng đèn có gắn dây điện;
- + 02 (hai) keo nhựa bên trong có chứa chất lỏng đề nghị tiêu hủy.
- + 03 (ba) xe mô tô biển số 53S8-5564, số 66F5-4904, số 83PT-038.83.

- Tài sản qua kiểm tra tạm giữ trên người các bị cáo và các đối tượng liên quan, gồm: Nguyễn Thanh A 01 điện thoại di động; Nguyễn Hữu B 38.000.000 đồng và 02 điện thoại di động; Nguyễn Văn C 1.065.000 đồng và 01 điện thoại di động; Huỳnh Văn S 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn D 2.500.000 đồng và 01 điện thoại di động; Huỳnh Chí H 12.160.000 đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Thị A 3.500.000 đồng; Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn T 17.850.000 đồng; Trần Thị Thu T 5.000.000 đồng; Nguyễn Thị N 3.500.000 đồng và 02 điện thoại di động; Đặng Thị N 1.650.000đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Thị Thùy L 1.440.000 đồng và 01 điện thoại di động; Lê Thị Bích T 144.000.000 đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn E 100.000 đồng và 01 điện thoại di động; Lê Văn N 10.094.000 đồng; Trần Thị M S 1.400.000 đồng và Nguyễn Văn Ú 01 điện thoại di động.

Tổng số tiền tạm giữ khi kiểm tra trên người các bị cáo và những người liên quan là 250.259.000đ và 15 điện thoại di động. Quá trình điều tra chứng minh có 13.160.000đ và 02 điện thoại di động sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm B 8.000.000đ, S 3.000.000đ, H 2.160.000đ, A 01 điện thoại, Ú 01 điện thoại còn lại 237.099.000đ và 13 điện thoại di động không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 13-02-2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tuyên phạt Nguyễn Trường H 18 tháng tù giam và phạt bổ sung số tiền 60.000.000đ, Phạm Văn H là 12 tháng tù giam còn Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Phạm Văn T, Đỗ Văn B, Phạm Hữu D, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn D, Huỳnh Chí H, Nguyễn Thị A cũng bị tuyên phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 149/2020/HS-PT ngày 08-6-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, tuyên y án sơ thẩm đối với Nguyễn Trường H và Phạm Văn H; sửa mức án đối với Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Phạm Văn T, Đỗ Văn B là 12 tháng tù giam; còn Phạm Hữu D, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Thanh H, Huỳnh Văn S, Huỳnh Chí H, Nguyễn Thị A tuyên 03 năm tù giam, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D cùng bị tuyên 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 26-8-2020, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 199/QĐ-VC3-V1 về việc kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm và Bản án hình sự phúc thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 21-10-2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận định: Số tiền thu L bất chính của Nguyễn Trường H và các đồng phạm xác định phạm tội theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án, dẫn đến áp dụng sai khung hình phạt. Quyết định: Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm và một phần Bản án hình sự sơ thẩm đối với hành vi Tổ chức đánh bạc của Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn B để điều tra lại theo hướng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả điều tra lại vụ án, các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn B thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc với vai trò, số tiền thu L bất chính của từng bị cáo như đã nêu trên.

Tại Bản án số 51/2021/HS- ST ngày 22- 11- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H , Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Bi phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng: Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 24-7-2020 đến ngày 04-9-2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ

ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh A 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ú 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo Châu Quốc L 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 bị cáo Đỗ Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội tổ chức đánh bạc đúng như Bản án sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 22-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp đã kết án các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trường H giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngày 13-02-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt 18 tháng tù giam, đến ngày 08-6-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp

xét xử phúc thẩm y án, nhưng đến ngày 21-10-2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm và phúc thẩm, đến ngày 22-11-2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh B xét xử lại và xử phạt bị cáo 07 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn H giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngày 13-02-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt 01 năm tù giam, đến ngày 08-6-2020 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm y án, nhưng đến ngày 21-10-2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm và phúc thẩm, đến ngày 22-11-2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh B xét xử lại, xử phạt bị cáo 06 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Thanh A giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngày 13-02-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đến ngày 08-6-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù giam, nhưng đến ngày 21-10-2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm và phúc thẩm, đến ngày 22-11-2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh B xét xử lại, xử phạt bị cáo 06 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Châu Quốc L giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngày 13-02-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đến ngày 08-6-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù giam, nhưng đến ngày 21-10-2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm và phúc thẩm, đến ngày 22-11-2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh B xét xử lại, xử phạt bị cáo 05 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Văn B giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo mới đi trông giữ xe cho bị cáo H, bị cáo đi làm thuê và đã ly thân vợ, 03 đứa con hiện nay sống với vợ. Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt bị cáo 05 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Ú giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngày 13-02-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt 01 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đến ngày 08-6-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù giam, nhưng đến ngày 21-10-2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm và phúc thẩm, đến ngày 22-11-2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh B xét xử lại, xử phạt bị cáo 05 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn S giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngày 13-02-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đến ngày 08-6-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù giam, nhưng đến ngày 21-10-2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm và phúc thẩm, đến ngày 22-11-2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh B xét xử lại, xử phạt bị cáo 05 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh B xử phạt bị cáo 06 năm tù giam về hành vi tổ chức đánh bạc là quá nặng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn B bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra và Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Nay các bị cáo kháng cáo nêu ra các tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng không có cơ sở để xem xét, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, y án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù đối với các bị cáo.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo mau chấp hành án xong, trở về xã hội làm ăn nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ tháng 04-2019 đến ngày 07-5-2019, bị cáo Nguyễn Trường H với vai trò chủ mưu, đứng ra tổ chức đánh bạc dưới hình thức lắc Tài - Xiu T thua bằng tiền Việt Nam đồng. Bị cáo H trực tiếp đứng ra thuê phần đất trồng xoài của bị cáo T thuộc ấp B H, xã B T, huyện Thanh B để làm địa điểm đánh bạc và trực tiếp thuê, phân công các đồng phạm gồm các bị cáo Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Đỗ Văn B trông giữ xe, canh đường cảnh giới Công an tuần tra, đưa rước con bạc vào đến địa điểm đánh bạc. Bị cáo H chủ động thông báo cho con bạc đến tham gia, phân công người lắc tụ cái và nhận tiền “bảo” từ người lắc tụ cái. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang, tổng số tiền thu L bất chính từ hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo H và đồng phạm là 60.650.000đ. Trong đó:

- Bị cáo Nguyễn Trường H là người chủ mưu, cầm đầu đứng ra tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các đồng phạm trông giữ xe, canh đường, đưa rước con bạc, phân công người lắc tụ cái, chủ động thông báo cho con bạc đến tham gia và nhận tiền bảo từ nhà cái. Bị cáo H thừa nhận tổ chức được 25 đêm, trực tiếp thu L bất chính từ hoạt động tổ chức đánh bạc trái phép là 35.400.000đ (riêng ngày 07/5/2019 thu được số tiền 5.400.000đ).

- Bị cáo Phạm Văn H giúp H quét dọn địa điểm đánh bạc, trải tám bạc, che tám bạc để con bạc đến tham gia và thu tiền bảo từ nhà cái rồi giao lại cho bị cáo H, giúp sức cho bị cáo H 25 đêm và thu L bất chính từ bị cáo H là 7.000.000đ.

- Bị cáo Châu Quốc L và Đỗ Văn B giúp sức cho bị cáo H trông giữ xe cho các con bạc đến tham lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, được bị cáo H trả công từ 200.000đ đến 250.000đ/người/đêm. Tổng cộng L đã nhận được số tiền 2.450.000đ, Bị đã nhận được số tiền 750.000đ.

- Các bị cáo Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S giúp sức cho bị cáo H canh đường cảnh giới khi có Công an thì báo cho bị cáo H và có nhiệm vụ đưa rước con bạc đến tham gia đánh bạc và ra về. Được bị cáo H trả công từ 200.000đ đến 250.000đ/đêm/người. Tổng cộng bị cáo A đã nhận được số tiền 7.000.000đ, bị cáo Ú nhận số tiền 1.550.000đ, bị cáo S nhận số tiền 3.500.000đ.

- Bị cáo Nguyễn Văn T giúp sức bằng hành vi cho bị cáo H thuê phần đất do bị cáo T quản lý và sử dụng tại ấp B Hòa, xã B Thành, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp để tổ chức đánh bạc, bị cáo H trả tiền thuê đất cho bị cáo T từ 100.000đ đến 500.000đ/đêm. Tổng cộng bị cáo T đã nhận được số tiền 3.000.000đ.

Xét thấy số tiền mà các bị cáo phạm tội là rất nhiều, các bị cáo tham gia tổ chức đánh bạc cùng với nhiều người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương trong thời gian dài, hành vi của các bị cáo đủ cơ sở cấu thành tội phạm,

nên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 22- 11- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp kết án các bị cáo phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân không có tiền án, tiền sự và đã tự nguyện giao nộp số tiền thu L bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã cân nhắc, xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo. Nay các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, các bị cáo đều cho rằng hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nhưng lại không chí thú làm ăn lương thiện để tạo ra thu nhập hợp pháp nhằm nuôi sống bản thân, chăm lo kinh tế gia đình mà lại tham gia vào hoạt động trái pháp luật, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa có xuất trình tài liệu chứng minh cha bị cáo bị bệnh, gia đình bị cáo có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ được ghi nhận theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy tính chất, mức độ giúp sức của bị cáo trong vụ án có đồng phạm này là rất nguy hiểm, nên không chấp nhận kháng cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Đồng thời xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, quy mô của vụ án với số lượng người tham gia nhiều, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương trong thời gian dài và cân nhắc vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nên xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo là phù hợp. Vì vậy giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[3] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo PH chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn B.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST

ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp về phân hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn B.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 322; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Châu Quốc L, Huỳnh Thanh A, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn B phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường H** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 24-7-2020 đến ngày 04-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn H** 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh A** 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ú** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn S** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Châu Quốc L** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn B** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05-8-2019 đến ngày 11-11-2019 và trừ thời gian chấp hành án từ ngày 12-8-2020 đến ngày 03-9-2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trường H, Phạm Văn H, Huỳnh Thanh A, Châu Quốc L, Nguyễn Văn Ú, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn B mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS H.Thanh B;
- CQCSĐT Công an H.Thanh B;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh